

Bản án số: 39/2023/HC-PT

Ngày 14-02-2023

V/v “*Kiểm quyết định hành chính trong  
lĩnh vực quản lý đất đai và bồi thường  
thiệt hại*”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Trương Minh Tuấn

*Các Thẩm phán:* ông Vũ Thanh Liêm

ông Đặng Kim Nhân

**- *Thư ký phiên tòa:*** bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:*** ông Lê Phước Thanh - Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 276/2022/TLPT-HC ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc “*Kiểm Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai và bồi thường thiệt hại*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 109/2022/HC-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 669/2023/QĐ-PT ngày 31 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

**1. *Người khởi kiện:*** Ông Đỗ Duy P, sinh năm 1943. Địa chỉ: p. T, tp. B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

***Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:*** Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1998; CMND số 241595686 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp. Địa chỉ: p. T, tp. B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

**2. *Người bị kiện:***

**2.1. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.**

***Người đại diện theo ủy quyền:*** Ông Võ Văn C - Phó Chủ tịch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

**2.2. Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.**

***Người đại diện theo ủy quyền:*** Ông Lê Đại T - Phó Chủ tịch; vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:* Ông Phạm Văn T - Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phạm Văn T - Phó Giám đốc; vắng mặt.

3.2. Ông Đỗ T S, vắng mặt; ông Đỗ Tuấn N, có mặt; bà Đỗ Lê T, vắng mặt.

Địa chỉ: p. T, tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

*Người kháng cáo:* ông Đỗ Duy P; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện trình bày:*

Ông P và vợ là bà Lê Thị T (đã chết), là chủ sử dụng diện tích 152,5m<sup>2</sup> đất và sở hữu tài sản trên đất, tọa lạc tại số 16/8 T, phường T, tp. B, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất và quyền sử dụng đất số 4001070367, do UBND tỉnh Đắk Lắk cấp vào ngày 31/01/2002. Năm 2018, ông P nhận được Thông báo của UBND tp. B, về việc thu hồi đất của các hộ dân để thực hiện dự án “Mở rộng Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk”. Trong đó có phần diện tích 155,5m<sup>2</sup> đất ở của gia đình ông P. Sau đó, UBND tp. B giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tp. B kiểm đếm, đo đạc và lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho gia đình ông P. Ngày 15/12/2020, UBND tp. B ban hành Quyết định số 8575/QĐ-UBND, UBND tp. B phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B lập. Theo phương án đã được phê duyệt thì hộ ông P và hộ các con ông P (Đỗ Thành S, Đỗ Tuấn N, Đỗ Lê T là đồng thừa kế di sản của bà T) được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ, tái định cư với tổng số tiền được bồi thường là: 3.476.222.731 đồng, cụ thể như sau:

- Về đất: diện tích 152,5m<sup>2</sup> được bồi thường số tiền 2.364.112.965 đồng.
- Về nhà: diện tích 152,5m<sup>2</sup> được bồi thường số tiền 1.040.757.445 đồng.
- Về tài sản vật kiến trúc được bồi thường số tiền 13.826.321 đồng.
- Về cây cối hoa màu được bồi thường số tiền 366.000 đồng.
- Về hỗ trợ bao gồm nhiều khoản hỗ trợ với số tiền 27.000.000 đồng.
- Về tái định cư: Được bố trí 01 lô đất tái định cư 01 lô đất tại mặt đường Khu đất Đ, phường T và 01 lô tại đường N01, Khu dân cư 47 L, phường T, thành phố B.

Nhận thấy, giá trị quyền sử dụng đất và nhà ở của gia đình ông P thực tế cao hơn so với mức bồi thường đã được phê duyệt còn về tái định cư, thì lẽ ra gia đình ông P phải được bố trí 04 suất nhưng hiện chỉ được bố trí 02 suất là không đúng. Do đó, ông P khiếu nại Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tp. B. Tuy nhiên, quá trình giải quyết khiếu nại Chủ tịch UBND tp. B không thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật về khiếu nại mà giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tp. B trả lời đơn khiếu nại của ông P.

Theo nội dung Văn bản số 111/CV-TTPTQĐ ngày 26/5/2021 của Trung tâm phát triển quỹ đất tp. B thì UBND tp. B thì Trung tâm phát triển quỹ đất: Căn cứ vào Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc “Phê duyệt điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án xây dựng trên địa bàn thành phố B (Hồ thủy lợi T, Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư T, Đầu tư xây dựng và chỉnh trang khu đô thị trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk)” để áp giá bồi thường về đất ở cho các hộ chúng tôi; Căn cứ vào vào Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk “về giá xây dựng nhà mới ở, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk” để áp giá bồi thường về nhà ở cho các hộ chúng tôi; Căn cứ Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về “Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh tại các Quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk” để bố trí cho 04 hộ gia đình chúng tôi 02 lô đất tái định cư. Do đó, phương án đã được phê duyệt cho gia đình ông P không thỏa đáng, xuất phát từ các quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Ông P không đồng ý với trả lời của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B. Do đó, ông P tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk. Sau khi nhận đơn, Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk không thụ lý, không tiến hành xác minh, không tổ chức đối thoại theo Luật khiếu nại mà trả lời ông P bằng Văn bản số 1684/UBND-TNMT ngày 04/03/2022, có nội dung:

“1. Đối với việc phê duyệt giá đất bồi thường tại Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Giá đất để tính tiền bồi thường tại quyết định nêu trên đã được UBND thành phố B tiến hành điều tra khảo sát giá thị trường tại khu vực thu hồi đất, Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh (do Sở Tài chính là cơ quan thường trực Hội đồng) đã tổ chức thẩm định và UBND tỉnh phê duyệt giá đất tại Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 nêu trên là đảm bảo phù hợp với giá đất phổ biến trên thị trường, đúng quy định của Luật đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc ông Đỗ Duy P cho rằng giá đất được phê duyệt tại quyết định nêu trên chưa hợp lý là không có cơ sở ...

2. Đối với Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND, ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh, tại các quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định về giá xây dựng mới nhà ở, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Đây là 02 quyết định hành chính có chứa đựng các quy phạm pháp luật do UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành theo trình tự, thủ tục của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật”. Trên cơ sở đó. Từ chối, giải quyết khiếu nại của ông P.

Ông P không đồng ý với Quyết định số 2579/QĐ-UBND, ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Với các lý do: Quá trình, điều tra, khảo sát giá thị trường

tại khu vực thu hồi đất không khách quan, không đúng phương pháp, xác định không đúng phần diện tích đất bị che khuất... nhưng UBND tỉnh Đắk Lắk vẫn phê duyệt là không đúng. Điều này dẫn đến, giá đất xác định để tính tiền bồi thường cho hộ gia đình tôi là chưa đảm bảo phù hợp với giá đất phổ biến trên thị trường tại khu vực bị thu hồi đất. Thể hiện qua việc, phần diện tích 152,5m<sup>2</sup> thuộc quyền sử dụng của chúng tôi, thuộc hẻm cấp 1, có vị trí gần trung tâm thành phố (kề cận ngã 6), nhưng giá thị trường chỉ được xác định với mức là 15.500.000 đồng/m<sup>2</sup>. Trong khi đó, 02 lô đất mà chúng tôi được bố trí tái định cư, xa trung tâm hơn, theo giá sàn, lần lượt có giá là 20.000.000 đồng/m<sup>2</sup> và 28.600.000 đồng/m<sup>2</sup> là bất hợp lý. Trong đó, lô đất tại đường N01, Khu dân cư 47 L, phường T, thành phố B cũng nằm trong hẻm cấp 2. Toàn bộ số tiền 3.476.222.731 đồng hộ chúng tôi được bồi thường về đất và nhà ở, cùng các khoản hỗ trợ cũng không đủ để chúng tôi trả tiền cho 02 lô đất trống được bố trí tái định cư. Muốn trả đủ tiền chúng tôi phải bù thêm số tiền hơn 300 triệu đồng. Cho dù đây là hai lô đất trống, theo giá sàn, có tổng diện tích nhỏ hơn, ở vị kém đặc địa hơn so với thửa đất của chúng tôi bị Nhà nước thu hồi. Điều này là bất hợp lý.

Đối với Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc ban hành quy định giá xây dựng mới nhà ở, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được ban hành vào đầu năm 2017, đến thời điểm Nhà nước bồi thường về nhà ở cho chúng tôi gần 04 năm, giá cả vật liệu xây dựng, trang thiết bị, nhân công... đã có sự biến động gia tăng nhưng UBND tỉnh không ban hành bảng giá mới cho phù hợp với giá cả trên thị trường tại thời điểm bồi thường dẫn đến mức bồi thường cho chúng tôi chưa thỏa đáng. Do đó, Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk cần được thay thế bằng văn bản khác để mức bồi thường về nhà ở cho những người bị thu hồi đất phù hợp với giá cả thị trường, giảm thiểu thiệt thòi khi họ bị xáo trộn cuộc sống nhưng do UBND tỉnh Đắk Lắk xác định quyết định này là văn bản quy phạm pháp luật nên gia đình ông P không thể khiếu nại hay khởi kiện được.

Đối với việc bố trí tái định cư: Quyết định số 9060/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tp. B, căn cứ vào Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk để bố trí 02 lô tái định cư cho 04 hộ gia đình ông P là không đúng. Bởi lẽ, “Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019” có chứa đựng nội dung mâu thuẫn với quy định của cấp trên. Cụ thể: Tại khoản 1 Điều 1 quyết định này quy định: “1. Trường hợp trong hộ gia đình có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở bị thu hồi, đủ điều kiện để tách thành những hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng một thửa đất ở bị thu hồi, căn cứ vào nhu cầu và quỹ đất của địa phương UBND cấp huyện xem xét giao thêm một thửa đất có thu tiền sử dụng đất”. Nội dung trên, là trái với quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ là “Trường hợp trong hộ gia đình quy định tại khoản 1 Điều này mà trong hộ có nhiều

thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng một (01) thửa đất ở thu hồi thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình thực tế tại địa phương quyết định mức đất ở, nhà ở tái định cư cho từng hộ gia đình”. Trên thửa đất 75, tờ bản đồ 15 bị Nhà nước thu hồi chúng tôi có 03 thế hệ, 04 hộ gia đình cùng sinh sống. Theo quy định của Chính phủ thì gia đình tôi phải được bố trí 04 suất. Nhưng UBND tp. B chỉ phê duyệt 02 suất cho 04 là vận dụng không đúng nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật.

Về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất: Quyết định số 8376/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tp. B được ban hành trước ngày phê duyệt phương án tái định cư (16/12/2021) là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 85 Luật đất đai 2013 là “Việc thu hồi đất ở chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành xây dựng nhà ở hoặc cơ sở hạ tầng của khu tái định cư”. Trên thực tế, gia đình tôi thuộc trường hợp được hưởng chính sách ưu tiên, vì có công với cách mạng, mẹ tôi bà Mai Thị H được Nhà nước phong tặng bà mẹ Việt Nam anh hùng, bố tôi Đỗ Viết H là liệt sỹ chống Pháp, em ruột tôi Đỗ Văn C là liệt sỹ chống Mỹ, bản thân tôi được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Nhà ở nêu trên là nơi tôi thờ cúng liệt sỹ, bà mẹ Việt Nam anh hùng. Việc UBND thành phố B ban hành Quyết định cưỡng chế khi chưa “hoàn thành xây dựng nhà ở hoặc cơ sở hạ tầng của khu tái định cư” là không đúng. Hiện cho tới thời điểm hiện tại cả 04 hộ gia đình chúng tôi đang phải thuê nhà, còn 02 lô đất tái định cư vẫn còn là đất trống.

Từ các lý do trên, ông P yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau: Hủy một phần Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc “Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án xây dựng trên địa bàn thành phố B (Hồ thủy lợi T, xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư T, Đầu tư xây dựng và chỉnh trang khu trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk); hủy Quyết định số 8376/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với thửa đất số 75, tờ bản đồ số 15; hủy một phần Quyết định số 9060/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND thành phố B về việc phê duyệt phương án tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk” về phần liên quan đến nội dung phê duyệt phương án tái định cư đối với gia đình ông P; hủy một phần Quyết định số 8575/QĐ-UBND, ngày 15/12/2020 của UBND thành phố B về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk (buộc UBND thành phố B phải giao thêm 02 suất tái định cư) và buộc UBND thành phố B phải bồi thường thiệt hại khi áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất trái pháp luật với số tiền là 96.000.000đ (ước tính tiền thuê nhà của 04 hộ gia đình tạm tính tới thời điểm xét xử sơ thẩm).

*Người bị kiện đại diện UBND tỉnh Đắk Lắk; người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của UBND tỉnh Đắk Lắk trình bày:*

Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 2579/QĐ-UBND:

Đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục thực hiện xác định giá đất cụ thể theo quy định tại Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất, xây dựng điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai, với thành phần hồ sơ để ban hành Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 gồm có:

- Tờ trình số 196/TTr-UBND ngày 21/9/2020 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột về việc phê duyệt điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng các công trình trên địa bàn thành phố B.

- Báo cáo Thuyết minh số 379/BC-UBND ngày 21/9/2020 của UBND thành phố B về việc điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các công trình trên địa bàn thành phố B.

- P án giá đất số 28/PAGĐ-UBND ngày 21/9/2020 của UBND thành phố B về việc phê duyệt điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các công trình trên địa bàn thành phố B.

- Công văn số 2613/STNMT-QLDD ngày 24/9/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị thẩm định điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất theo đề nghị của UBND thành phố B.

- Báo cáo Thẩm định số 2649/BC-HĐTĐGD ngày 02/10/2020 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh về việc thẩm định phương án giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột (Hồ Thủy lợi T, Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu dân cư T, Đầu tư xây dựng và chỉnh trang khu đô thị Khu trung tâm văn hóa tỉnh).

- Tờ trình số 511/TTr-STNMT ngày 14/10/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị ban hành quyết định điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố B (Hồ Thủy lợi T, Xây dựng cơ sở hạ tầng Khu dân cư T, Đầu tư xây dựng và chỉnh trang khu đô thị Khu trung tâm văn hóa tỉnh).

Việc ban hành Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 đã đúng theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền thực hiện xác định giá đất cụ thể theo quy

định của Luật đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Giá đất áp dụng để tính tiền bồi thường về đất được phê duyệt tại Quyết định số 2579/QĐ-UBND được căn cứ theo kết quả điều tra, khảo sát giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên thị trường do các phòng ban chuyên môn của UBND thành phố B phối hợp với UBND các phường T, H thực hiện vào thời điểm tháng 9 năm 2020.

Hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang khu đô thị Khu trung tâm Văn hóa tỉnh) ban hành kèm theo Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 được tính trên giá đất được quy định tại Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk phù hợp với kết quả điều tra khảo sát giá đất thị trường.

Từ các căn cứ nêu trên, việc khởi kiện đề nghị hủy một phần Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 theo đơn khởi kiện vụ án hành chính của ông Đỗ Duy Phương là không có căn cứ. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bác đơn kiện.

*Người bị kiện đại diện UBND tp. B; người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của UBND tp. B trình bày:*

1. Căn cứ pháp lý, quy trình thủ tục thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk:

- Luật đất đai năm 2013;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy chi tiết thi hành Luật đất đai;
- Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014; Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh tại các Quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk;
- Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định về nguồn, mức trích kinh phí, nội dung chi, mức chi tổ

chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định giá xây dựng mới nhà ở, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Căn cứ Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh ban hành quy định bảng giá các loại đất áp dụng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020-2024;

- Căn cứ Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố B;

- Căn cứ Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất tại nơi tái định cư trên địa bàn thành phố B;

2. Quy trình thủ tục thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với thửa đất số 75, tờ bản đồ 15, phường T của ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk:

Trình tự bồi thường, hỗ trợ và thu hồi đất:

- Thông báo số 117/TB-UBND ngày 26/6/2017 của UBND tỉnh về việc thông báo Kết luận của đồng chí Phạm Ngọc Nghị - Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc xem xét phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư khu dân cư thuộc quy hoạch Trung tâm văn hóa Tỉnh. Theo đó: Thông nhất phương án giải phóng mặt bằng khu dân cư (giáp đường T và đường Đ) để mở rộng khu Trung tâm văn hóa Tỉnh theo quy hoạch được duyệt (Thông báo số 88/TB-UB ngày 03/12/1992 của UBND tỉnh) và tạo mỹ quan cho đô thị B tại khu vực trung tâm trong tương lai;

- Thông báo thu hồi đất số 30/TB-UBND, ngày 05/02/2018 về việc thu hồi đất của ông Đỗ Duy P để thực hiện công trình mở rộng Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk, theo đó thu hồi thửa đất số 75, tờ bản đồ 15, phường T, thành phố B;

- Ngày 06/3/2018, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố kết hợp với UBND phường T, UBMTTQ phường T, Chủ đầu tư, đại diện hộ dân và đại diện người bị thu hồi đất tiến hành kiểm đếm các tài sản trên thửa đất số 75, tờ bản đồ 15 của ông Đỗ Duy P;

- Theo các hồ sơ thu thập, ngày 09/8/2018 UBND phường T tiến hành lấy phiếu ý kiến khu dân cư về nguồn gốc sử dụng đất đối với thửa đất số 75, tờ bản đồ 15; Biên bản xác minh nguồn gốc đất ngày 02/3/2019 giữa UBND phường T và Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Theo đó đất của ông Đỗ Duy P và những người thừa kế quyền sử dụng đất của bà Lê Thị T đang sử dụng là thửa đất số 75, tờ



bản đồ 15, phường T, với diện tích 155,5m<sup>2</sup>, được UBND tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất ở ngày 31/01/2002.

- Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B lập dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ số 493/PA-TTPTQĐ ngày 30/10/2020; Biên bản niêm yết công khai dự thảo phương án ngày 30/10/2020;

- Ngày 15/12/2020, UBND thành phố B ban hành Quyết định số 8575/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk (đợt 3);

- Ngày 15/12/2020, UBND thành phố B ban hành Quyết định số 8566/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk (đợt 3):

Công tác xác minh và giao đất tái định cư:

- Ngày 13/12/2018, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B có Công văn số 1905; 1906/CNBMT-TTLT về việc phúc đáp Công văn số 258; 259/CV-TTPTQĐ ngày 25/10/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B;

- Ngày 26/5/2021, UBND phường T có Công văn số 664/UBND về việc phúc đáp Công văn số 258; 259/CV-TTPTQĐ ngày 25/10/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B;

- Biên bản làm việc ngày 04/6/2019, giữa Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, UBND phường T, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Công an phường T và ông Đỗ Duy P về việc bốc thăm chọn lô tái định cư.

Khi Nhà nước thu hồi thửa đất số 75, tờ bản đồ 15 với diện tích 152,5m<sup>2</sup>, đất ở ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T. Căn cứ khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Mục 2, khoản 1 Điều 1 Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk “2.Trường hợp hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất ở có diện tích đất ở bị thu hồi từ 02 lần trở lên so với diện tích của 01 thửa đất được bố trí tái định cư mà không thuộc đối tượng quy định khoản 1 Điều này thì UBND cấp huyện xem xét giao thêm một thửa đất có thu tiền sử dụng đất”. Thì ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T được bố trí 02 thửa đất tái định cư. UBND thành phố đã phê duyệt phương án tái định cư tại Quyết định số 9060/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 về việc phê duyệt phương án tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk.

- Ngày 31/12/2021, UBND thành phố ban hành Quyết định số 9658; 9675/QĐ-UBND về việc giao đất tái định cư cho ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T.

Công tác cưỡng chế thu hồi đất:

Ngày 05/01/2021, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B có Thông báo số 02/TB-TTPTQĐ về việc thông báo cho ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T nhận tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk;

Ngày 14/01/2021, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B có Thông báo số 10/TB-TTPTQĐ về việc thông báo cho ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T nhận tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk;

Ngày 19/01/2021, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B có Thông báo số 15/TB-TTPTQĐ về việc thông báo cho ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T nhận tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk;

Ngày 24/02/2021, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B có Thông báo số 12/TB-TTPTQĐ về việc đề nghị ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T di dời tài sản, bàn giao mặt bằng để xây dựng công trình Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk;

Ngày 31/3/2021, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố phối hợp với UBND phường T; UBND TTQVN phường T; Tổ dân phố 3, phường T và Ban quản lý đầu tư xây dựng thành phố mời các hộ dân đối thoại, vận động các hộ gia đình cá nhân nhận tiền và bàn giao mặt bằng để thực hiện công trình Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk;

Tuy nhiên, ông Đỗ Duy P và những người thừa kế quyền sử dụng đất của bà Lê Thị T không chấp hành: căn cứ Điều 23, Quy định kèm theo Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về cơ chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc và cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Ngày 24/11/2021, UBND thành phố ban hành Quyết định số 8372/QĐ-UBND về việc thành lập Ban cưỡng chế thu hồi đất;

Ngày 24/11/2021, UBND thành phố ban hành Quyết định số 8376/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T đang sử dụng thửa đất số 75, tờ bản đồ 15, phường T;

Ngày 02/12/2021, Ban cưỡng chế mời các hộ dân đối thoại, vận động, thuyết phục các hộ gia đình cá nhân chấp hành quyết định thu hồi đất bàn giao mặt bằng để thực hiện công trình Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk;

Ngày 02/12/2021, Ban cưỡng chế phê duyệt phương án cưỡng chế, tháo dỡ nhà vật kiến trúc và cây cối hoa màu đối với 05 hộ gia đình cá nhân tại khu vực thu hồi để xây dựng dự án: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk;

Ngày 10/12/2021, ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T có biên bản cam kết tự tháo dỡ và bàn giao mặt bằng cho ban cưỡng chế trong ngày 10/12/2021, Ban cưỡng chế chỉ hỗ trợ tháo dỡ tài sản, không áp dụng biện pháp thực hiện cưỡng chế thu hồi đất, gia đình không khiếu kiện khiếu nại gì.

Nội dung khởi kiện ông Đỗ Duy P tôi có ý kiến như sau:

Từ các căn cứ pháp lý, nội dung nêu ở Mục 1, 2, 3 việc ông Đỗ Duy P yêu cầu: Hủy một phần Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc “Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án xây dựng trên địa bàn thành phố B (Hồ thủy lợi T, xây dựng cơ sở hạ tầng Khu dân cư T, đầu tư xây dựng và chỉnh trang khu trung tâm văn hóa Tỉnh Đắk Lắk); Hủy một phần Quyết định số 9060/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 về việc phê duyệt phương án tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk (buộc UBND thành phố B phải giao thêm 02 xuất tái định cư); Hủy một phần Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND thành phố B về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk (đợt 3); Hủy Quyết định số 8376/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND thành phố B về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T đang sử dụng thửa đất số 75, tờ bản đồ 15, phường T và buộc UBND thành phố B phải bồi thường thiệt hại khi áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất trái pháp luật với số tiền là 96.000.000 đồng là không có cơ sở. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xem xét không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Đỗ Duy P.

*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:*

Cha chúng tôi ông Đỗ Duy P và mẹ chúng tôi bà Lê Thị T (đã chết), là chủ sử dụng diện tích 152,5m<sup>2</sup> đất và sở hữu tài sản trên đất; Tọa lạc tại: số 16/8 T, phường T, tp. B, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất và quyền sử dụng đất số 4001070367, do UBND tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 31/01/2002.

Sau khi mẹ chúng tôi qua đời, cha tôi, Đỗ Thành S và Đỗ Tuấn N, Đỗ Lê T tiếp tục sinh sống ổn định trên đất. Quá trình sinh sống, anh, em chúng tôi lập gia đình nên bố chúng tôi tách hộ khẩu ra thành 04 hộ riêng biệt.

Năm 2020, UBND tp. B, thu hồi đất của hộ gia đình chúng tôi để thực hiện dự án “Mở rộng Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk”. Theo quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì tổng số tiền chúng tôi được bồi thường là: 3.476.222.731 đồng.

Về tái định cư: 04 hộ chúng tôi được bố trí 02 suất, 01 lô đất tại đường Đ, phường T và 01 lô tại đường N01, Khu dân cư 47 L, phường T, thành phố B.

Hiện bố chúng tôi ông Đỗ Duy P khởi kiện các quyết định hành chính của UBND tỉnh Đắk Lắk, UBND tp. B và Chủ tịch UBND tp. B trong lĩnh vực quản lý đất đai liên quan đến vấn đề bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ gia đình chúng tôi.

Đối với ý kiến của chúng tôi về việc giải quyết vụ án thì chúng tôi thống nhất với ý kiến của bố tôi ông Đỗ Duy P. Đề nghị Tòa án hủy một phần hoặc toàn bộ các quyết bị kiện và xem xét tính hợp pháp của các văn bản, hành vi hành chính có liên quan.

*Với nội dung trên tại Bản án hành chính sơ thẩm số 109/2022/HC-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:*

1. Căn cứ vào Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 206 Luật tổ tụng hành chính;

Áp dụng Luật đất đai 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk quy định; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử:

2.1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Đỗ Duy P.

- Tuyên hủy một phần các quyết định sau:

+ Hủy một phần Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc “Phê duyệt điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án xây dựng trên địa bàn thành phố B” (Hộ thủy lợi T, Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư T, đầu tư xây dựng và chỉnh trang khu đô thị trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk);

+ Hủy một phần Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk “Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk” đối với phần bồi thường về đất ở cho ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà Lê Thị T.

+ Hủy các Thông báo số 10/TB-TTPTQĐ ngày 14/01/2021 của Trung tâm quỹ đất thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và Thông báo số 15/TB-TTPTQĐ ngày 19/01/2021 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về việc chi trả tiền bồi thường cho ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà Lê Thị T.

- Buộc UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành lại quyết định phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất ở cho ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà Lê Thị T.

- Buộc UBND tp. B, tỉnh Đắk Lắk ban hành phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất cho ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà Lê

Thị T theo hệ số điều chỉnh giá đất ở mới do UBND tỉnh phê duyệt cho ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T.

2.2. Bác một phần đơn khởi kiện của ông Đỗ Duy P về các nội dung: Hủy Quyết định số 8376/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với thửa đất số 75, tờ bản đồ số 15; hủy một phần Quyết định số 9060/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk” về phần liên quan đến nội dung phê duyệt phương án tái định cư đối với gia đình ông P; hủy một phần Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk đối với các phần còn lại của quyết định này và buộc UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phải bồi thường thiệt hại khi áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất trái pháp luật với số tiền là 96.000.000 đồng (ước tính tiền thuê nhà của 04 hộ gia đình tạm tính tới thời điểm xét xử sơ thẩm)

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, án phí, các chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/10/2022, ông Đỗ Duy P có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, với nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông P.

Ngày 06/10/2022, UBND tỉnh Đắk Lắk có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, với nội dung: Đề nghị bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông P.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Đỗ Duy P, ông Nguyễn Đức H trình bày: Đề nghị Tòa án bác toàn bộ kháng cáo của người bị kiện UBND tỉnh Đắk Lắk và chấp nhận kháng cáo, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Tuấn N thống nhất ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có ý kiến như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định là có căn cứ, UBND tỉnh Đắk Lắk và người khởi kiện kháng cáo là không có cơ sở; đề nghị bác toàn bộ kháng cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk và kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở đánh giá đầy đủ,

toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Người bị kiện UBND tỉnh Đắk Lắk có đơn xin xét xử vắng mặt, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có kháng cáo vắng mặt lần thứ hai, Hội đồng xét xử, xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 225 của Luật tố tụng hành chính.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của các bên đương sự, thấy:

[2.1]. Xét yêu cầu kháng cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk, thấy: Tại đơn kháng cáo ngày 05/10/2022 đại diện theo ủy quyền Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk ông Y Giang Gry Niê Knong đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện giữ nguyên Quyết định số 2579/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc “Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án xây dựng trên địa bàn thành phố B (Hồ thủy lợi T, xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư T, Đầu tư xây dựng và chỉnh trang khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk), thấy: Về thời hiệu khởi kiện đối với Quyết định số 2579/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk, sau khi nhận biết được quyết định ông Đỗ Duy P đã có đơn kiến nghị gửi UBND tỉnh Đắk Lắk và các cơ quan liên quan. Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận đơn khởi kiện của người khởi kiện về nội dung này, huỷ một phần Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk, phần nội dung phê duyệt giá đất ở khi bị thu hồi cho ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T là có căn cứ. Do đó, bác kháng cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[2.2] Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Đỗ Duy P, thấy:

[2.2.1] Về tái định cư: Ông Đỗ Duy P, ông Đỗ Thành S, ông Đỗ Tuấn N, bà Đỗ Lê T là những người đồng sử dụng đối với thửa đất số 75, tờ bản đồ số 15, diện tích 152,5m<sup>2</sup> đất và đồng sở hữu tài sản trên đất bị thu hồi (đồng thừa kế của bà Lê Thị T). Khi bị Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk thì hộ ông P, hộ ông Đỗ Thành S, hộ ông Đỗ Tuấn N, hộ bà Đỗ Lê T đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ đất bị thu hồi. Đồng thời, ông P và các đồng sử dụng đất, đồng sở hữu nhà ở gắn liền trên đất nêu trên bị thu hồi toàn bộ đất ở, nhà ở và ngoài đất ở, nhà ở bị thu hồi thì không còn đất ở nhà ở nào khác trên địa bàn phường T. Do đó, ông P và các đồng thừa kế của bà Lê Thị T được giao tái định cư theo quy định của pháp luật. Về yêu cầu huỷ một phần Quyết định số 9060/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 củ UBND tp. B về tái định cư: Tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất quy định: “Việc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất ở quy định tại Điều 79 của Luật đất đai được thực hiện theo quy định sau đây: “...2. Trường hợp hộ gia đình quy định tại khoản 1 Điều này mà trong hộ có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia

*đình có chung quyền sử dụng một (01) thửa đất ở thu hồi thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình thực tế tại địa phương quyết định mức đất ở, nhà ở tái định cư cho từng hộ gia đình.*” Căn cứ quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 1 Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk quy định :... “1. Trường hợp trong hộ gia đình có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở bị thu hồi, đủ điều kiện để tách thành những hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng một thửa đất ở bị thu hồi, căn cứ vào nhu cầu và quỹ đất của địa phương UBND cấp huyện xem xét giao thêm một thửa đất có thu tiền sử dụng đất.”. Như vậy, căn cứ các quy định hiện hành tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường khi thu hồi đất cho hộ ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà Lê Thị T thì ông P và các đồng thừa kế của bà T chỉ được giao 02 lô tái định cư. Tại Quyết định số 9060/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND thành phố B về việc phê duyệt phương án tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk” về phần liên quan đến nội dung phê duyệt phương án tái định cư đối với gia đình ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà T đã giao cho gia đình ông P 02 lô đất tái định cư (01 lô đất tại khu tái định cư đường Đ, phường T và 01 lô tại đường N01, Khu dân cư 47 L, phường T, thành phố B). Mặt khác, tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất quy định: “1. Căn cứ quy mô thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư có thể quyết định tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành tiểu dự án riêng và tổ chức thực hiện độc lập”. Như vậy, Quyết định số 9060/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND thành phố B về việc phê duyệt phương án tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk” về phần liên quan đến nội dung phê duyệt phương án tái định cư đối với gia đình ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà T đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Do đó, yêu cầu huỷ quyết định tái định cư này và buộc UBND thành phố B giao thêm cho gia đình ông P 02 lô đất tái định cư là không có cơ sở để chấp nhận.

[2.2.2]. Xét yêu cầu huỷ một phần Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tp. B “Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk” của ông P, thấy rằng:

Về giá đất ở: Do có căn cứ chấp nhận nội dung khởi kiện của ông P về việc huỷ Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk để phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất ở đối với phần nội dung phê duyệt giá đất ở cho

ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T. Do đó, cần huỷ một phần Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tp. B phê duyệt phương án bồi thường cho gia đình ông P đối với nội dung bồi thường về đất ở và buộc UBND thành phố B xây dựng lại phương án bồi thường về đất cho ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T.

Về giá tài sản gắn liền trên đất, vật kiến trúc trên đất: Ông P cho rằng phương án bồi thường của gia đình ông được phê duyệt năm 2021, trong khi các quyết định áp dụng về giá đối với các tài sản trên đất, vật kiến trúc được xây dựng từ năm 2017 là không phù hợp vì giá xây dựng năm 2021 cao hơn nhiều so với thời điểm năm 2017. Tuy nhiên, ngoài lời trình bày trên thì ông P không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho việc giá xây dựng tại thời điểm phê duyệt phương án đền bù của gia đình ông cao hơn giá được áp dụng theo các văn bản quy định về giá bồi thường của tài sản, vật kiến trúc hiện hành (cụ thể là quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc ban hành quy định giá xây dựng mới nhà ở, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc ban hành quy định giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk). Về các khoản hỗ trợ: Tại phương án bồi thường cho gia đình ông P, UBND thành phố đã hỗ trợ cho ông P các nội dung sau: Hỗ trợ khác (gia đình liệt sĩ) 3.000.000đ/01 hộ; hỗ trợ tiền thuê nhà đối với địa bàn phường trong thời gian 06 tháng là 12.000.000đ (đối với 02 nhân khẩu); hỗ trợ di chuyển chỗ ở trong phạm vi thành phố 7.000.000đ/hộ và hỗ trợ việc chấp hành tốt việc bàn giao mặt bằng 5.000.000đ. Xét thấy, các khoản hỗ trợ trên đối với gia đình ông P là phù hợp với các quy định của pháp luật, nên không có căn cứ để huỷ Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tp. B phê duyệt phương án bồi thường cho gia đình ông P.

[2.2.3]. Xét yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Duy P về việc huỷ Quyết định số 8376/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với thửa đất số 75, tờ bản đồ số 15 và bồi thường thiệt hại số tiền 96.000.000đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 15/12/2020, UBND thành phố B ban hành Quyết định số 8566/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 về việc thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk đối với hộ ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T; cùng ngày UBND thành phố B ban hành Quyết định số 8575/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk (kèm theo bảng tính chi tiết kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất) đối với gia đình ông P. Tại Quyết định số 8575/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư có nội dung: “Đối với 04 trường hợp (hộ ông Trần Đình V; bà Vũ Thị L và những người thừa kế của ông Hoàng Văn X; ông Đỗ Duy P và



*những người thừa kế của bà Lê Thị T; hộ ông Trần Đình L và bà Du Thị H). Qua xác minh điều kiện nhà ở và đất ở sau khi thu hồi đất không còn nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường T, đủ điều kiện bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, đã nhiều lần mời chọn vị trí giao đất để bồi thường bằng đất ở nhưng không phối hợp nên Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B đề nghị thực hiện bồi thường bằng tiền.”. Như vậy, tại quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 8575/QĐ-UBND thì UBND thành phố B đã thực hiện việc bồi thường bằng đất ở cho ông P và những người đồng thừa kế của bà Lê Thị T. Tuy nhiên, ông P và những người đồng thừa kế của bà Lê Thị T không phối hợp thực hiện nên UBND thành phố B mới phải phê duyệt phương án bồi thường bằng tiền. Do đó, ông P cho rằng Quyết định số: 8376/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tp. B về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với thửa đất số 75, tờ bản đồ số 15 của gia đình ông được ban hành trước ngày phê duyệt phương án tái định cư (Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 15/12/2020) là không có căn cứ để xem xét.*

Về yêu cầu bồi thường thiệt hại 96.000.000 đồng của người khởi kiện là không có căn cứ vì Quyết định số 8376/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với thửa đất số 75, tờ bản đồ số 15 là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần đơn khởi kiện của ông Đỗ Duy P hủy một phần Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc “Phê duyệt điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án xây dựng trên địa bàn thành phố B” (Hồ thủy lợi T, Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư T, Đầu tư xây dựng và chỉnh trang khu đô thị Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk) và hủy một phần Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 25/12/2021 của UBND thành phố B “Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk”; Thông báo số 10/TB-TTPTQĐ ngày 14/01/2021 của Trung tâm quỹ đất thành phố B và Thông báo số Thông báo số 15/TB-TTPTQĐ ngày 19/01/2021 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B về việc chi trả tiền bồi thường cho gia đình ông Đỗ Duy P là có căn cứ và đúng pháp luật. Ông Đỗ Duy P, UBND tỉnh Đắk Lắk kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được chứng cứ tài liệu nào mới khác; do đó Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông P và UBND tỉnh Đắk Lắk, giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên các đương sự phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Ông Đỗ Duy P là người cao tuổi nên được miễn nộp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Đỗ Duy Khương và UBND tỉnh Đắk Lắk; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 109/2022/HC-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Đỗ Duy P.

- Tuyên hủy một phần các quyết định sau:

+ Hủy một phần Quyết định số 2579/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc “Phê duyệt điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án xây dựng trên địa bàn thành phố B” (Hồ thủy lợi T, Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư T, đầu tư xây dựng và chỉnh trang khu đô thị Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk);

+ Hủy một phần Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk “Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk” đối với phần bồi thường về đất ở cho ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà Lê Thị T.

+ Hủy các Thông báo số 10/TB-TTPTQĐ ngày 14/01/2021 của Trung tâm quỹ đất thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và Thông báo số 15/TB-TTPTQĐ ngày 19/01/2021 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về việc chi trả tiền bồi thường cho ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà Lê Thị T.

- Buộc UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành lại quyết định phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất ở cho ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà Lê Thị T.

- Buộc UBND tp. B, tỉnh Đắk Lắk ban hành phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất cho ông Đỗ Duy P và các đồng thừa kế của bà Lê Thị T theo hệ số điều chỉnh giá đất ở mới do UBND tỉnh phê duyệt cho ông Đỗ Duy P và những người thừa kế của bà Lê Thị T.

2. Bác một phần đơn khởi kiện của ông Đỗ Duy P về các nội dung: Hủy Quyết định số 8376/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 về việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với thửa đất số 75, tờ bản đồ số 15; hủy một phần Quyết định số 9060/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk” về phần liên quan đến nội dung phê duyệt phương án tái định cư đối với gia đình ông P; hủy một phần Quyết định số 8575/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng và chỉnh trang đô thị khu Trung tâm

văn hóa tỉnh Đắk Lắk đối với các phần còn lại của quyết định này và buộc UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phải bồi thường thiệt hại khi áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất trái pháp luật với số tiền là 96.000.000 đồng (ước tính tiền thuê nhà của 04 hộ gia đình tạm tính tới thời điểm xét xử sơ thẩm)

[3]. Về án phí: Ông Đỗ Duy P không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. UBND tỉnh Đắk Lắk phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính sơ thẩm. UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Ông Đỗ Duy P không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0022451 ngày 12/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Dương sự;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trương Minh Tuấn**